

LUYỆN TẬP VỀ CÁCH DÙNG MỘT SỐ QUAN HỆ TỪ

(1 tiết)

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Hiểu được cách dùng một số quan hệ từ.
- Nhận biết, nắm vững cách chữa lỗi có liên quan đến việc dùng các quan hệ từ đó.

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

1. Có những động từ khi đứng trước danh từ thì buộc phải có quan hệ từ, cụ thể là giới từ, chen vào giữa, trong khi có những động từ thì không như vậy. Loại thứ nhất thường được gọi là *động từ nội động*, còn loại thứ hai là *động từ ngoại động*. Dùng thiếu giới từ đối với loại động từ nội động hay thừa giới từ đối với loại động từ ngoại động đều dẫn đến câu sai ngữ pháp. Do đó, phải nhận định đúng từng loại động từ để quyết định dùng hay không dùng giới từ.

2. Nhiều động từ có thể dùng như nội động hoặc ngoại động. Tuy nhiên, trong trường hợp đó, thông thường nghĩa sẽ không giữ nguyên. Như thế, việc xác định nội động hay ngoại động phải gắn liền với việc xem xét về mặt nghĩa.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. GV hướng dẫn HS làm bài tập theo trình tự trong SGK.

2. Gợi ý giải bài tập

Bài tập 1

a) Các ví dụ (8) và (9) là đúng.

b) Có thể chia các lỗi thành ba loại sau :

– Thiếu giới từ : câu (1) (phải nói *chui vào hang*) ; câu (3) (phải nói *giẫm lên con rắn*).

– Thừa giới từ : câu (2), (4), (6) và (7) (phải bỏ *với*).

– Dùng giới từ không thích hợp : câu (5) (không thể dùng *với* để chỉ "người hưởng lợi", mà phải dùng *cho*).

Bài tập 2

Tra từ điển để làm bài tập này. Chẳng hạn, so sánh :

– Nó [...] **chạy theo** tôi với (1) *Tôi chạy xe / chạy máy* ; (2) *chạy tiền / chạy thầy / chạy thuốc / chạy ăn / chạy chỗ ở* ; (3) (*cưỡi*) *chạy tang, chạy giặc*, v.v.

Ta thấy *chạy* nội động (có giới từ) nghĩa gốc là "di chuyển bằng hai chân với tốc độ cao", còn *chạy* ngoại động (không dùng giới từ) là (1) "điều khiển cho máy móc hoạt động" ; (2) "xoay xở để mau chóng có được cái gì" ; (3) "nhanh chóng tránh trước điều không hay", v.v.

– Dân làng [...] xuống **đứng dưới** bến với (1) *Cô ấy đứng năm máy dẹt* ; (2) *Giờ này chắc cô ấy đang đứng lớp* ; (3) *Trời đứng gió* ; v.v.

Để dàng nhận ra *đứng* nội động có nghĩa gốc là "ở tư thế thân thẳng, chỉ có chân đặt trên mặt nền ; phân biệt với *nằm, ngồi*", khác với *đứng* ngoại động là (1) "điều khiển ở tư thế đứng" ; (2) "giảng dạy (trên lớp)" ; (3) "ở trạng thái ngừng chuyển động, phát triển".

– Bà [...] **khóc với** con [...] với Bà [...] **khóc** con [...].

Có thể thấy rằng, *khóc* nội động là "chảy nước mắt do đau đớn, xúc động, v.v.", trong khi *khóc* ngoại động có nghĩa là "tỏ lòng thương tiếc đối với người thân đã chết".

– *Bạn hữu của cậu râm rộ* **nhảy lên** những ngôi mã khác với (1) *nhảy dây, nhảy sào, nhảy dù* ; (2) (*viết*) *nhảy dòng, (học) nhảy lớp* ; v.v.

Ta thấy *nhảy* nội động có nghĩa gốc là "làm động tác bật mạnh toàn thân lên, thường để vượt qua một khoảng cách, một chướng ngại", còn *nhảy* ngoại động là (1) "nhảy với một công cụ nào đó" ; (2) "bỏ qua một vị trí để chuyển sang một vị trí khác".

Bài tập 3

Câu có quan hệ từ khác nghĩa với câu tương ứng không có quan hệ từ. Cụ thể là :

– *Nó đi chợ, Nó đi chùa* thì *đi chợ* là đi mua sắm ở chợ, *đi chùa* là đi lễ bái ở chùa, còn *Nó đi đến chợ, Nó đi đến chùa* thì *chợ, chùa* chỉ là điểm đến. Khi nghe hỏi : *Muốn tìm nó thì tìm ở đâu ?*, người ta chỉ có thể trả lời : ***Phải đi đến chợ / chùa, hỏi cô X thì biết*** ; chứ không thể nói ***Phải đi chợ / chùa, hỏi cô X thì biết***.

– *Nó nhớ tôi* thì *nhớ* là "nghĩ đến với tình cảm tha thiết muốn được gặp, được thấy người hay cảnh thân thiết nào đó hiện đang ở cách xa", còn *Nó nhớ tới tôi* thì *nhớ* là "tái hiện trong trí điều đã từng được cảm biết, nhận biết".

– *Nó đánh tôi*, thì *tôi* là đối tượng của *đánh*, còn *Nó đánh vào tôi*, thì *tôi* là đích của hành động *đánh*. Điều này lộ rõ trong câu : *Bao nhiêu là gậy nó cứ đánh vào tôi* ; ta không thể nói *Bao nhiêu là gậy nó cứ đánh tôi*.

– *Nó cưỡi trên ngựa* thì *cưỡi* là "ngồi trên lưng hoặc vai, hai chân thường bỏ qua hai bên", trong khi *Nó cưỡi ngựa* thì *cưỡi* còn có ý "điều khiển ngựa". Điều này giải thích tại sao có thể nói *Nó cưỡi ngựa rất giỏi* ; mà lại không thể nói *Nó cưỡi trên ngựa rất giỏi*.

IV – TÀI LIỆU THAM KHẢO

Hoàng Phê (Chủ biên), *Từ điển tiếng Việt*, NXB Đà Nẵng – Trung tâm Từ điển học, Đà Nẵng – Hà Nội, 2003.